TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ Q** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2021/QĐST-DS	*Q, ngày 06 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 39/2020/TLST- DS ngày 13 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A.

Địa chỉ: Số 170, Hai Bà Trưng, phường Đ, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Đào Mạnh Kh - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Mạnh Q. Chức vụ: Phó tổng giám đốc - Ngân hàng TMCP A.

- Người được ủy quyền lại: Ông Lê Minh Kh, ông Vũ Mạnh Ch. Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ - Chi nhánh Quảng Ninh - Ngân hàng TMCP A; Địa chỉ: Số 02 phố Kim Hoàn, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: Anh Phạm Huy T, sinh năm 1971 và chị Hoàng Thị H, sinh năm 1974. Cùng địa chỉ: Khu T, phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Anh Phạm Huy T và chị Hoàng Thị H đồng ý trả số tiền đã vay cho Ngân hàng TMCP A theo hợp đồng tín dụng đã ký số 2504/28/TD-TT/X.2 ngày 29/5/2018 tạm tính đến ngày 29/12/2020 là 1.340.094.256đ *(một tỷ ba trăm bốn mươi triệu không trăm chín mươi tư nghìn hai trăm năm mươi sáu đồng).* (trong đó nợ gốc 1.116.156.996 đồng; nợ lãi 223.937.260 đồng). Nếu anh Phạm Huy T và chị Hoàng Thị H không thực hiện việc trả nợ như đã thỏa thuận thì Ngân hàng có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên tài sản đảm bảo của khoản vay để thu hồi nợ gồm:

Quyền sử dụng đất diện tích 336m^2, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 666412, số vào sổ cấp giấy chứng nhận 1740 thuộc quyền sở hữu mang tên anh Phạm Huy T và chị Hoàng Thị H do UBND thị xã Q cấp ngày 30/6/2014, thửa đất số 340 tờ bản đồ số 17; Địa chỉ khu phố T, phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Hợp đồng thế chấp tài sản được công chứng tại Văn phòng Công chứng Hạ Long, Đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã Q (theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 11/12/2020 và sơ đồ trích đo hiện trạng sử dụng đất kèm theo có diện tích là 185m^2).

Kể từ ngày 30/12/2020 anh Phạm Huy T và chị Hoàng Thị H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi, lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Trường hợp số tiền thu hồi từ tài sản bảo đảm không đủ trả nợ thì anh Phạm Huy T và chị Hoàng Thị H còn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản vay cho Ngân hàng.

3. Về án phí: Anh Anh Phạm Huy T và chị Hoàng Thị H tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm là 26.011.413đ *(hai mươi sáu triệu không trăm mười một nghìn bốn trăm mười ba đồng).*

- Ngân hàng TMCP A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Ngân hàng số tiền là: 25.138.000đ *(hai mươi lăm triệu một trăm ba mươi tám nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0001521 ngày 13/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Q;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Q;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Điền